TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 17-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN, TP HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thúy Mở.

2. Ông Phạm Văn Sóng.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Diệu Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa*:* Ông Phạm Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 233/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Tăng P, sinh ngày 25 tháng 4 năm 1985 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: xã N, thành phố T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tăng Đ và bà Đồng Thị C; chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Quyết định số 31/QĐ-TA ngày 02/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên về việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, chấp hành xong ngày 04/11/2022, nhân thân: Quyết định số 30/QĐ-TA ngày 04/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên về việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 25/9/2017; bị tạm giữ ngày 01/10/2024, tạm giam ngày 02/10/2024; có mặt.

Bị hại: Ông Trần Hữu H, sinh năm 1962, nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện A, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

Người làm chứng:

1- Nguyễn Đăng L; vắng mặt.

2- Nguyễn Đăng T; vắng măt.

3- Nguyễn Tăng Đ1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Đăng L (sinh năm 1967, nơi ở: xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng) sống một mình nên Nguyễn Tăng P thường xuyên sang chơi, uống rượu và ở lại nhà ông L. Khoảng 16 giờ ngày 02/3/2024, P đang ngồi chơi một mình ở nhà ông L thì ông Trần Hữu H đến chơi. P rủ ông H cùng ngồi uống rượu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, ông L đi làm về thấy P và ông H đang ngồi uống rượu cùng nhau tại nhà mình nhưng ông L không tham gia uống rượu mà đi vào bếp nấu cơm. Trong quá trình uống rượu, giữa P và ông H xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, ông H túm cổ áo thách thức đánh nhau với P nhiều lần, bực tức nên P dùng tay phải cầm chiếc bát bằng kim loại (inox) để trên bàn đựng thức ăn, đập khoảng 3 đến 4 nhát vào vùng đầu và người ông H khiến ông H ngã xuống đất. Thấy đánh nhau, ông L từ dưới bếp chạy lên can ngăn và lấy lại bát từ tay P. Bị đánh, ông H vào nhà bếp lấy dao bầu đánh P thì được ông L can ngăn. Thấy vậy, P chạy xuống bếp lấy chiếc thớt bằng gỗ định đánh tiếp nhưng được ông L tiếp tục can ngăn lại nên không xảy ra đánh nhau nữa. P đi sang nhà anh Nguyễn Đăng T nhờ anh Thắng gọi cho anh trai của mình là Nguyễn Tăng Đ1 đến chở ông H đi cấp cứu rồi bỏ đi. Sau đó, ông H được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp – Hải Phòng. Đến ngày 04/3/2024, ông H đến cơ quan Công an trình báo sự việc. Sau khi xảy ra xô xát, P lang thang quanh địa bàn huyện Thủy Nguyên không có mặt tại nhà. Đến ngày 01/10/2024, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên (nay là Công an thành phố Thủy Nguyên) bắt theo lệnh truy nã.

Giám định thương tích của ông Trần Hữu H, theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 311/KLTgTHS-TTPYHP ngày 04/5/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Trần Hữu H qua hồ sơ là 24%, trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương trán trái kích thước 08cm gây nên là 09%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương giữa trán gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương cung mày phải gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do 02 vết thương vùng chẩm gây nên là 01% và 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vỡ xương sọ vùng trán trái gây nên là 09%. Kết luận khác: Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên.

Bản Kết luận giám định số 2610/KL-KTHS ngày 31/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chiếc bát thu giữ gửi giám định có máu người, là máu của ông Trần Hữu H.

Ông Trần Hữu H khai nhận do uống rượu say nên ông không nhớ rõ nguyên nhân mâu thuẫn. Ông từ chối giám định thương tích. Gia đình của Nguyễn Tăng P đã bồi thường cho ông số tiền 15.000.000 đồng; ông không yêu cầu P bồi thường thêm. Ông có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho P.

Ông Nguyễn Đăng L khai có chứng kiến sự việc P dùng bát inox đánh ông H. Chiếc bát inox là của ông L đã cũ và bị móp, hỏng nên ông L không yêu cầu nhận lại và cũng không có yêu cầu khác.

Cơ quan điều tra đã thu giữ và chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên quản lý 01 chiếc bát inox, miệng bát hình tròn đường kính 18cm, đáy bát hình tròn đường kính 08cm, bị móp méo biến dạng một phần.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên đã ra bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 12-12-2024 truy tố Nguyễn Tăng P về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Kiểm sát viên đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo và các vấn đề cần giải quyết của vụ án, cụ thể:

- Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tăng P từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường và bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ chiếc bát kim loại.

- Về nghĩa vụ nộp án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tăng P khai nhận cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo quen biết ông H từ lâu và không có mâu thuẫn gì với ông H. Ngày 02/3/2024, trong lúc uống rượu, ông H đã nhiều lần thách thức bị cáo đánh nhau. Đến khi ông H túm cổ áo bị cáo thì bị cáo mới

cầm bát inox đựng thức ăn đạp mấy nhát vào đầu, vào mặt ông H. Thương tích của ông H do bị cáo gây nên. Sau sự việc, bị cáo lang thang làm thuê quanh khu vực Thủy Nguyên. Số tiền bồi thường là của gia đình bị cáo. Bị cáo rất hối hận về hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại. Bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất để bị cáo được cải tạo và sớm về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủy Nguyên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tăng P

[2.1] Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và không thuộc trường hợp ở trong tình trạng không có năng lực nhận thức hoặc năng lực điều khiển hành vi theo đòi hỏi của xã hội.

[2.2] Chiều tối ngày 02/3/2024, tại Thôn 2 Phù Lưu, xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, trong quá trình uống rượu đã xảy rả mâu thuẫn, Nguyễn Tăng P đã sử dụng 01 chiếc bát inox đập nhiều nhát vào vùng đầu và mặt của ông Trần Hữu H, hậu quả ông H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24%.

[2.3] Bị cáo P nhận thức được việc sử dụng bát inox để đánh gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì không giữ được bình tĩnh trước thách thức của bị hại nên bị cáo đã cố ý đánh gây thương tích cho ông H.

[2.4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ, tính mạng của người khác mà pháp luật nghiêm cấm.

[2.5] Về tình tiết "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo

Xem xét sự việc chỉ có P và ông H cùng uống rượu. Từ trước đến nay thì 2 người không có mâu thuẫn. Qua việc uống rượu thì có phát sinh mâu thuẫn. Ông H nhiều lần gạ gẫm đánh nhau với P. Trong quá trình uống rượu, ông H đã bỏ ra ngoài và khoảng 15 phút sau quay về lại tiếp tục gạ gẫm đánh nhau với P. Ông H là người đứng dậy túm cổ áo của P, dẫn đến việc P dùng bát inox đựng thức ăn trên bàn đánh gây thương tích cho ông H. Bản thân ông H cũng không nhớ được lý do mâu thuẫn và dẫn đến bị đánh gây thương tích. Qua đó đánh giá, nguyên nhân mâu thuẫn xuất từ 2 bên do uống rượu và ông H cũng là người có lỗi. Ông H cũng từ chối giám định (kết quả giám định qua bệnh án). Bản thân P từng là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi gây rối trật tư hay đe dọa, tấn công ai. Do vậy, hành vi của P không thể hiện "có tính chất côn đồ".

[2.6] Chiếc bát inox khi được sử dụng để tấn công người khác được xác định là hung khí nguy hiểm theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với ông H là 24% nên có đủ căn cứ kết bị cáo Nguyễn Tăng P phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo phạm tội

Hiện nay, xu hướng sử dụng bạo lực để giải quyết những mâu thuẫn trong cuộc sống đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp. Hành vi xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng người khác không chỉ thiệt hại cho người bị xâm hại mà còn gây bức xúc, hoang mang dư luận trong nhân dân, gây ra tình trạng mất an ninh trật tự. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với đối tượng phạm tội. Xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tăng P cần cân nhắc các yếu tố sau:

[3.1] Về nhân thân

Bị cáo P nghiện ma túy và đã 2 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sảo cái nghiện bắt buộc:

Quyết định số 30/QĐ-TA ngày 04/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tăng P 18 tháng; P chấp hành xong ngày 25/9/2017. Đến ngày 25/9/2019, P được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo khoản 2 Điều 7 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Quyết định số 31/QĐ-TA ngày 02/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tăng P 18 tháng; P chấp hành xong ngày 04/11/2022. Đến ngày 02/3/2024 P phạm tội.

Như vậy, thời gian từ khi chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa đủ 2 năm nên P không được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính tính đến thời điểm phạm tội theo khoản 2 Điều 7 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Với các vi phạm và đã bị xử lý, đánh giá bị cáo P có nhân thân xấu.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra hối hận về tội phạm mà mình đã thực hiện. Gia đình của bị cáo đã bồi thường cho bị hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ông bà nội của bị cáo tham gia cách mạng và được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3] Tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là nghiêm trọng. Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo và có một phần lỗi của bị hại, loại và mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét mức hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp cho việc giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự

Ông H là bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng

Chiếc bát inox liên quan đến tội phạm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về nghĩa vụ nộp án phí

Bị kết án nên bị cáo P có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tăng P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Phạt bị cáo Nguyễn Tăng P 36 tháng tù, thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2024.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bát bằng kim loại (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13-12-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Bị cáo Nguyễn Tăng P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV06);
- VKSND, Công an TP. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thúy Mở **Phạm Văn Sóng** **Nguyễn Quốc Phương**